TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:55/2020/QĐST-HNGĐ	*DC, ngày 26 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2020/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:*chị Trương Thị N, sinh năm 1994.

ĐKHKTT: xã I, huyện Đ, tỉnh GL.

Trú tại: xóm 7 BL, D L, D C, N A.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986.

Trú tại: xóm 7 B L, D L, D C, N A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Con chung: Giao cháu Nguyễn Trương Mẫn N, sinh ngày 14/4/2015 cho chị Trương Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Văn T.

Anh Nguyễn Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Trương Thị N cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Chị Trương Thị N thỏa thuận chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), trả lại chị N 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D C theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004964 ngày 11 tháng 02 năm 2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện D C;
- Chi cục THA dân sự huyện D C;
- UBND xã I, huyện Đ C, tỉnh GL.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Danh Hùng